TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2017/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 29 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 151/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương T- Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Tổ 01A, phường P, quận S, Tp. Đà Nẵng.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Nguyên T- Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Tổ 01A, phường P, quận S, Tp. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T (theo giấy chứng nhận kết hôn số 72, quyển số 01 ngày 10/7/2012, tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, Tp Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Huỳnh Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/8/2012 cho anh Huỳnh Nguyên T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Phương T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T xác định không có nợ chung.

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng chị Nguyễn Phương T và anh Huỳnh Nguyên T phải chịu nhưng chị Nguyễn Phương T tự nguyện chịu 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000đồng chị Nguyễn Phương T phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 001870 ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Chị Nguyễn Phương T đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường P, quận S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT